

Số: 30/2024/QĐST-HNGĐ

Quảng Trách, ngày 26 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 38/2023/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị H, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Thôn H, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; Chỗ ở hiện nay: thôn V, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

Bị đơn: Anh Phan Anh Đ, sinh năm 1981; Nơi cư trú: Thôn H, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2024

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị H và anh Phan Anh Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Quá trình chung sống chị H và anh Đ có 02 con chung tên là Phan Anh T, sinh ngày 04/6/2010 và Phan Khánh L, sinh ngày 22/10/2012. Sau khi ly hôn vợ chồng thống nhất thoả thuận giao con chung Phan Anh T cho anh Phan Anh Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giao con chung Phan Khánh L cho chị Trần Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Không ai phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con cho ai.

Sau khi ly hôn, các bên có quyền, nghĩa vụ qua lại thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Vợ chồng tự thoả thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Quá trình chung sống vợ chồng không vay nợ ai và không cho ai vay nợ của vợ chồng.

- Về án phí: Hai bên thỏa thuận anh chị Trần Thị H nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí ly hôn để sung vào công quỹ Nhà nước theo quy định của pháp luật. Số tiền án phí mà chị H phải chịu được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) mà chị đã nộp trước đây tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Trạch theo Biên lai số 0002115, ngày 29 tháng 5 năm 2024. Trả lại cho chị H 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Quảng Trạch;
- Chi cục THADS huyện Quảng Trạch;
- Đương sự;
- UBND xã Quảng Tiến;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Sơn

